

CSAGA  
CMRC

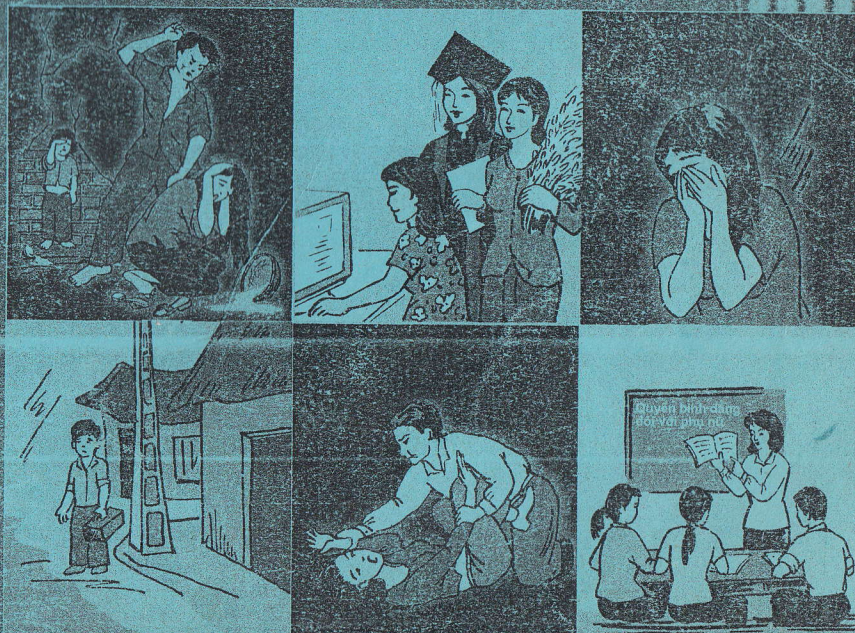
DV - 64  
- m

REF. 268.

TRUNG TÂM SỨC KHỎE PHỤ NỮ VÀ GIA ĐÌNH - WORLD BANK

# VÌ MỘT XÃ HỘI KHÔNG BẠO LỰC ĐỐI VỚI PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM

**CSAGA**  
TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ THÔNG TIN TƯ LIỆU  
VỀ BẠO LỰC GIỚI (CMRC)  
Mã sách:.....



## Lời nói đầu

Tuyên ngôn thế giới về quyền con người đã khẳng định “Mọi người sinh ra đều tự do và bình đẳng về phẩm giá và các quyền”. Cả nam và nữ đều bình đẳng, ngang hàng với nhau, bất kỳ một hành vi bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em đều vi phạm nhân quyền. Nhưng trên thực tế, bạo lực chống lại phụ nữ dưới nhiều hình thức đã và đang xảy ra ở mọi cộng đồng, mọi quốc gia trên thế giới bất kể sự khác biệt về giai cấp, chủng tộc, tôn giáo.

Ở Việt Nam, bạo lực chống lại phụ nữ không phải là một chủ đề mới. Sự bất bình đẳng giữa nữ giới và nam giới tồn tại như một sự khẳng định nền văn hóa, phong tục tập quán mà mọi người trong xã hội đều thừa nhận và coi đó là chuẩn mực đạo đức của xã hội. Chính quan niệm “nam giới có quyền coi phụ nữ là sở hữu của mình” đã đẩy người phụ nữ vào thế luôn luôn bị phụ thuộc, bị lợi dụng, bị hành hạ bởi những người đàn ông có tư tưởng phong kiến.

Ở nước ta, mặc dù Đảng và chính phủ đã có nhiều chủ trương, chính sách và pháp luật để bảo vệ quyền lợi của người phụ nữ, tuy nhiên tất cả mới dừng lại ở những hình thức mang tính chất “bề nổi”. Các biện pháp giải quyết chưa có hiệu quả, chưa thực sự bảo vệ người phụ nữ thoát khỏi bạo lực.

Để xây dựng một xã hội văn minh, hiện đại thì cần thiết phải hạn chế và tiến tới xóa bỏ tận gốc nạn bạo lực đối với phụ nữ, cần thay đổi một cách căn bản về nhận thức, thái độ, quan niệm “đàn ông có quyền hơn phụ nữ”. Đây không chỉ là trách nhiệm của một cá nhân hay tổ chức mà của toàn xã hội.

Nhận thức được tầm quan trọng của sự bất bình đẳng giới đối với sự phát triển toàn diện của xã hội, Trung tâm sức khỏe Phụ nữ và Gia đình xuất bản cuốn sách: “Vì một xã hội không bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em” nhằm chuyển tới bạn đọc những thông tin liên quan đến quyền của phụ nữ và tình trạng bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em ở Việt Nam. Hy vọng cuốn sách sẽ góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng nhằm chống lại nạn bạo lực đối với phụ nữ.

Chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới Ngân hàng Thế giới (World Bank) đã tạo điều kiện giúp đỡ về kinh phí để xuất bản cuốn sách này.

Trong quá trình biên soạn, mặc dù các tác giả có rất nhiều cố gắng nhưng cuốn sách khó tránh khỏi những sai sót, chúng tôi mong nhận được sự góp ý của đông đảo bạn đọc.

GIÁM ĐỐC  
TRUNG TÂM SỨC KHỎE PHỤ NỮ VÀ GIA ĐÌNH  
TS. NGUYỄN THỊ HOÀI ĐỨC

## Mục lục

1. Lời nói đầu .....	5
2. Những quyền cơ bản của phụ nữ .....	9
3. Bạo lực đối với phụ nữ là vi phạm nhân quyền .....	13
4. Chu kỳ bạo lực .....	19
5. Bạo lực đối với phụ nữ bắt nguồn từ đâu .....	20
6. Hình thức bạo lực đối với phụ nữ .....	23
7. Mô hình bạo lực .....	29
8. Phạm vi bạo lực đối với phụ nữ .....	30
9. Hậu quả và tác hại bạo lực trên cơ sở giới .....	33
10. Những hành động chống bạo lực đối với phụ nữ ....	44
11. Tình hình bạo lực đối với phụ nữ ở Việt Nam .....	55
12. Tài liệu tham khảo.....	59

## **NHỮNG QUYỀN CƠ BẢN CỦA PHỤ NỮ**

### **QUYỀN TỰ DO, BÌNH ĐẲNG VÀ QUYỀN BẤT KHẢ XÂM PHẠM.**

- Phụ nữ được sống tự do và bình đẳng như tất cả mọi người dân trên toàn thế giới. Những quyền này là thuộc tính của con người, không ai có thể tách rời chúng.
- Tất cả mọi người bất kể màu da, tôn giáo, chủng tộc đều có quyền được đối xử bình đẳng. (UDHR1)
- Bạn không nên chấp nhận bị đối xử phân biệt chỉ vì màu da, tôn giáo, ngôn ngữ, giới tính, quan điểm chính trị. Bạn có quyền kêu gọi sự công bằng. (UDHR2, ICCPR2.1, ICESCR2.2, CRC2)
- Bạn có quyền sống mà không phải chấp nhận bất cứ một hình thức phân biệt đối xử nào dựa vào giới tính, chủng tộc (ICCPR3, ICESCR3, CEDAW1,2,3.)
- Tất cả mọi dân tộc đều có quyền tự quyết. Điều này có nghĩa là tất cả những dân tộc thuộc địa có quyền tự do chọn lựa trường phái chính trị mà họ muốn, theo đuổi những hình thức kinh tế xã hội và văn hoá mà họ thấy phù hợp với mình. (ICDDR1, ICESCR1)
- Phụ nữ và trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi bất cứ hình thức vận chuyển và buôn bán vì mục đích mại dâm và bất cứ hình thức khai thác. (CEDAW6, CRC 35, 36)

### **BÌNH ĐẲNG TRƯỚC PHÁP LUẬT.**

- Bạn có quyền được công nhận tất cả các quyền như mọi công dân khác trước pháp luật. (UDHR6, ICCPR16, CEDAW15:2,3.)
- Bạn có quyền được pháp luật đối xử và bảo vệ bình đẳng.
- Nếu quyền lợi của bạn bị xâm phạm, bạn có quyền đòi hỏi pháp luật giúp đỡ, can thiệp. (UDHR8).
- Trong trường hợp bạn bị bắt hay bị giam giữ không có

lý do chính đáng, bạn có quyền nhờ toà án can thiệp. (UDHR9, ICCPR9, CRC 37d).

- Nếu bạn phải chịu bất cứ hình thức phân biệt đối xử nào, bạn có quyền tìm đến công lý. (ICERD).
- Nếu bạn bị nghi oan, bạn có quyền được xem là vô tội cho đến khi tội trạng được minh chứng. (UDHR10, ICCPR14, CRC40:2b)

#### **QUYỀN VỀ NHẬP QUỐC TỊCH, TỰ DO ĐI LẠI, QUYỀN CÔNG DÂN VÀ QUYỀN LỰA CHỌN CHÍNH ĐẢNG.**

- Không ai có quyền xâm phạm đến thanh danh và đời tư của bạn nếu không có lý do chính đáng. (UDHR, 12, ICCPR17, CRC16).
- Bạn có quyền tham gia vào các hoạt động chính trị của đất nước, bạn có quyền bầu cử và có quyền hưởng tất cả các chế độ chăm sóc sức khoẻ. (CEDAW7, UDHR21, ICCPR25)
- Bạn có quyền sống tự do mà không phải chịu ảnh hưởng của bất kỳ một chế độ phân biệt chủng tộc, hình thức bạo lực và thống trị nào. Bất cứ ai có hành vi vi phạm đến quyền lợi của bạn đều được coi là vi phạm luật pháp. (ICERD3)

#### **QUYỀN VỀ KINH TẾ, VĂN HOÁ VÀ XÃ HỘI.**

- Mọi người đều có quyền về kinh tế, văn hoá và xã hội để phát triển khả năng một cách toàn diện. (CEDAW11, :1e)
- Cha mẹ có trách nhiệm chính trong việc đảm bảo cho con cái có một cuộc sống đầy đủ về lương thực, thực phẩm, trang phục và chăm sóc sức khoẻ.
- Phụ nữ nông thôn cũng có đầy đủ tất cả những quyền như các phụ nữ ở thành thị. (CEDAW14)

#### **QUYỀN VỀ LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP.**

- Bạn có quyền làm việc và tự do lựa chọn nghề nghiệp mình yêu thích. (CEDAW11a, UDHR23).
- Là phụ nữ bạn có quyền làm việc, được trả lương và hưởng tất cả các chế độ phụ cấp công bằng như nam giới. (CEDAW11, 14:2e)
- Bạn có quyền nghỉ ngơi và thư giãn. Bạn nhất định

không chấp nhận bất kỳ một chế độ làm việc quá tải nào mà không được trả công xứng đáng. (UDHR23).

- Không ai có quyền đui việc bạn với lý do mang thai, sinh con hay lập gia đình. (CEDAW11: 2a)
- Trong thời gian nghỉ sinh bạn có quyền được hưởng lương và đầy đủ tất cả các hình thức trợ cấp xã hội. (CEDAW11:2b)

#### **QUYỀN VỀ TÀI SẢN.**

- Phụ nữ có quyền sở hữu tài sản về đất đai, nhà cửa. (CEDAW16:1h)

#### **QUYỀN VỀ CHĂM SÓC SỨC KHOẺ.**

- Là phụ nữ bạn có những ưu tiên trong các chế độ chăm sóc sức khoẻ về thể chất cũng như tinh thần. (CEDAW).
- Trong thời gian mang thai, sinh con và thời kỳ đầu sau khi sinh, bạn được hưởng một chế độ chăm sóc sức khoẻ đặc biệt.

#### **QUYỀN VỀ HỌC HÀNH**

- Là phụ nữ, bạn có quyền học hành, học bất cứ ngành gì và bất cứ khi nào mà bạn yêu thích như nam giới. (CEDAW10e,f)
- Nội dung học phải để cao nhân quyền, phát huy tính hiểu biết, lòng vị tha và tình hữu nghị giữa các tổ chức, đoàn thể và cá nhân. (UDHR 26:2, ICESCR13:1, CRC 29)
- Những tư tưởng trọng nam khinh nữ đều phải loại bỏ ra khỏi nội dung bài học. (CEDAW10c).

#### **QUYỀN VỀ VĂN HOÁ.**

- Bạn có quyền tự do tham gia vào bất cứ lối sống văn hoá cộng đồng, tự do thưởng thức nghệ thuật và tận hưởng tất cả những thành quả của tiến bộ của khoa học. (UDHR27, CEDAW13c).
- Bạn có quyền đi lại bất cứ nơi đâu, sử dụng bất cứ loại dịch vụ công cộng như khách sạn, nhà hàng, quán bar, nhà hát và công viên ... mà không lo ngại bất cứ một hình thức phân biệt về màu da, tôn giáo, chủng tộc và tín ngưỡng.

